

TÓM TẮT QUY TẮC BẢO HIỂM XE MOTO - XE MÁY

BẮT BUỘC TNSD CỦA CHỦ XE

Phạm vi bảo hiểm

- Thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tính mạng và tài sản đối với bên thứ ba do xe cơ giới gây ra.
- Thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của hành khách do xe cơ giới gây ra.

Loại trừ bảo hiểm

1. Hành động cố ý gây thiệt hại của chủ xe cơ giới, lái xe hoặc người bị thiệt hại.
2. Người lái xe gây tai nạn cố ý bỏ chạy không thực hiện trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới. Trường hợp người lái xe gây tai nạn cố ý bỏ chạy nhưng đã thực hiện TNSD của chủ xe cơ giới thì không thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm.
3. Người lái xe chưa đủ độ tuổi hoặc quá độ tuổi điều khiển xe cơ giới theo quy định pháp luật về giao thông đường bộ; người lái xe không có Giấy phép lái xe (GPLX) hoặc sử dụng GPLX không hợp lệ (có số phôi ghi ở mặt sau không trùng với số phôi được cấp mới nhất trong hệ thống thông tin quản lý GPLX) hoặc sử dụng GPLX không do cơ quan có thẩm quyền cấp, GPLX bị tẩy xóa hoặc sử dụng GPLX hết hạn sử dụng tại thời điểm xảy ra tai nạn hoặc sử dụng GPLX không phù hợp đối với xe cơ giới bắt buộc phải có GPLX. Trường hợp người lái xe bị tước quyền sử dụng GPLX có thời hạn hoặc bị thu hồi GPLX thì được coi là không có GPLX.
4. Thiệt hại gây ra hậu quả gián tiếp bao gồm: giảm giá trị thương mại, thiệt hại gắn liền với việc sử dụng và khai thác tài sản bị thiệt hại.
5. Thiệt hại đối với tài sản do lái xe điều khiển xe mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn, sử dụng ma túy và chất kích thích bị cấm theo quy định của pháp luật.
6. Thiệt hại đối với tài sản bị mất cắp hoặc bị cướp trong tai nạn.
7. Thiệt hại đối với tài sản đặc biệt bao gồm: vàng, bạc, đá quý, các loại giấy tờ có giá trị như tiền, đồ cổ, tranh ảnh quý hiếm, thi hài, hài cốt.
8. Chiến tranh, khủng bố, động đất.

THIỆT HẠI VẬT CHẤT XE

Phạm vi bảo hiểm

Rủi ro A: Bảo hiểm cháy, nổ.

Rủi ro B: Bảo hiểm mất cắp, mất cướp toàn bộ.

Rủi ro C: Bảo hiểm do các nguyên nhân khác.

Loại trừ bảo hiểm

1. Hành động cố ý gây thiệt hại của Người được bảo hiểm, Người điều khiển xe hay những người được giao sử dụng và bảo quản;
2. Người điều khiển Xe ô tô không có Giấy phép lái xe hoặc Giấy phép lái xe không phù hợp đối với loại xe bắt buộc phải có Giấy phép lái xe tại thời điểm điều khiển xe xảy ra tổn thất, thiệt hại;
3. Người điều khiển xe ô tô trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu hoặc khí thở, sử dụng ma túy và chất kích thích bị cấm theo quy định của pháp luật.
4. Xe sử dụng để tập lái, đua (hợp pháp hoặc trái phép);
5. Sự kiện bảo hiểm xảy ra ngoài lãnh thổ Việt Nam.
6. Chiến tranh và các nguyên nhân tương tự chiến tranh như: nội chiến, đình công, bạo động dân sự, khủng bố

7. Xe ô tô đi vào đường cấm, khu vực cấm, đường ngược chiều, rẽ, quay đầu tại nơi bị cấm, vượt đèn đỏ
8. Hao mòn tự nhiên hoặc do bản chất vốn có của tài sản, giảm giá trị thương mại, hỏng hóc do khuyết tật, khiếm khuyết hoặc hỏng hóc thêm do sửa chữa, trong quá trình sửa chữa.
9. Xe sử dụng để cướp giật, hoặc vào mục đích bất hợp pháp khác gây tai nạn.
10. Xe thay đổi kết cấu, tổng thành không đúng với thiết kế của nhà sản xuất.
11. Tổn thất, thiệt hại bị quy cho hành vi lừa đảo, lợi dụng lòng tin của bất kỳ người nào mà theo định nghĩa của Bộ luật hình sự là lừa đảo/tội phạm, lợi dụng lòng tin hoặc do hành vi gian lận, không trung thực, thông đồng với kẻ gian của người được bảo hiểm.
12. Hư hỏng thêm do sửa chữa.

TAI NẠN NGƯỜI NGỒI TRÊN XE

Đối tượng bảo hiểm

Lái xe và những người khác được chở trên xe mô tô – xe máy.

Phạm vi bảo hiểm

Thiệt hại thân thể đối với người được bảo hiểm do tai nạn trong khi xe đang hoạt động, lên xuống xe, qua phà, qua cầu.

Loại trừ bảo hiểm

- Người được bảo hiểm có hành động cố ý tự gây tai nạn.
- Người được bảo hiểm tham gia đánh nhau trừ khi được xác nhận đó là hành động tự vệ.
- Người được bảo hiểm sử dụng và ảnh hưởng của rượu, bia vượt nồng độ theo quy định, sử dụng ma túy và các chất kích thích tương tự khác.
- Người được bảo hiểm bị cảm đột ngột, trúng gió, bệnh tật.
- Người được bảo hiểm bị ngộ độc thức ăn, đồ uống và sử dụng thuốc không theo chỉ dẫn của cơ quan y tế.

LƯU Ý ĐỐI VỚI CHỦ LÁI XE

1. Giấy chứng nhận bảo hiểm này được cấp theo Nghị định 03/2021/NĐ-CP ngày 15/01/2021 của Chính phủ về bảo hiểm bắt buộc TNSD của chủ xe cơ giới và Thông tư 04/2021/TT-BTC ngày 15/01/2021 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định 03/2021/NĐ-CP. Chủ xe, lái xe cần đọc kỹ để biết được quyền lợi và nghĩa vụ của mình khi tham gia bảo hiểm.
2. Xuất trình GCN bảo hiểm này khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.
3. Trong vòng 05 ngày kể từ ngày xảy ra tai nạn phải thông báo bằng văn bản về vụ tai nạn cho BSH nơi cấp GCNBH để có cơ sở giải quyết kịp thời.
4. Khi tai nạn giao thông xảy ra, phải có trách nhiệm:
 - Áp dụng mọi biện pháp để cứu chữa người và tài sản
 - Báo ngay cho BSH nơi cấp hoặc đường dây nóng 1900 96 96 09.
5. Các loại hình bảo hiểm khách hàng không tham gia sẽ được nêu rõ “Không tham gia” tại đề mục của loại hình Bảo hiểm trên GCN.